

Số: 41/2022/QĐST- HNGĐ

Việt Trì, ngày 14 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vũ Thái V**, sinh năm 1993

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1993

ĐKKHKT: Khu 3A, xã C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Thái V và chị Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Vũ Ngọc M, sinh ngày 1x/02/2018 cho đến khi con chung thành niên. Anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H vì chị H tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp:* Anh Vũ Thái V và chị Nguyễn Thanh H đều xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Vũ Thái V tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0009105 ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- UBND xã C, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cẩm Vân